CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

# QCVN 01-52 : 2011/BNNPTNT

# QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG CỦ GIỐNG KHOAI TÂY

***National Technical Regulation on Seed Tuber Quality of Potato***

HÀ NỘI - 2011

**Lời nói đầu**

QCVN 01-52 : 2011/BNNPTNT do *Trung tâm Khảo kiểm nghiệm giống, sản phẩm cây trồng và phân bón Quốc gia biên soạn*, Cục Trồng trọt trình duyệt, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành tại Thông tư số **45** /2011/TT-BNNPTNT ngày **24** tháng **6** năm 2011.

# QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG CỦ GIỐNG KHOAI TÂY

## *National Technical Regulation on Seed Tuber Quality of Potato*

## I. QUY ĐỊNH CHUNG

### 1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định các chỉ tiêu, mức giới hạn, phương pháp kiểm tra và yêu cầu quản lý chất lượng củ giống khoai tây thuộc loài *Solanum tuberosum* (L.) trong sản xuất và kinh doanh.

### 1.2. Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến sản xuất và kinh doanh củ giống khoai tây tại Việt Nam.

### 1.3. Giải thích từ ngữ

- Củ giống siêu nguyên chủng là củ giống được nhân ra từ nuôi cấy invitro và đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

- Củ giống nguyên chủng là củ giống được nhân ra từ củ giống siêu nguyên chủng và đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

- Củ giống xác nhận là củ giống được nhân ra từ củ giống nguyên chủng và đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

## II. QUY ĐỊNH VỀ KỸ THUẬT

### 2.1. Ruộng sản xuất giống

#### *2.1.1. Yêu cầu về đất*

Ruộng sản xuất củ giống khoai tây phải sạch cỏ dại và các cây trồng khác, vụ trước không trồng khoai tây.

***2.1.2. Yêu cầu cách ly:*** Ruộng sản xuất củ giống khoai tây phải được cách ly như sau:

- Giống siêu nguyên chủng phải được nhân trong nhà lưới cách ly côn trùng;

- Giống nguyên chủng phải được nhân trong vùng cách ly an toàn về không gian hoặc thời gian;

- Giống xác nhận phải được nhân cách ruộng trồng khoai tây khác ít nhất 5 m.

#### *2.1.3. Các chỉ tiêu chất lượng*

Ruộng sản xuất củ giống khoai tây phải đảm bảo yêu cầu theo qui định ở Bảng 1.

**Bảng 1- Yêu cầu chất lượng ruộng giống**

| Chỉ tiêu, đơn vị tính | Siêu nguyên chủng | Nguyên chủng | Xác nhận |
|---|---|---|---|
| Độ thuần giống, % số cây, không nhỏ hơn | 100 | 99,7 | 98,0 |
| Virut nặng (cuốn lá Y, A và hỗn hợp), % số cây, không lớn hơn | 0 | 1 | - |
| Virut nhẹ (X, S, M), % số cây, không lớn hơn | 0,2 | 3 | - |
| Virut tổng số, % số cây, không lớn hơn | - | - | 10 |
| Héo xanh (*Ralstonia solanacearum*), % số cây, không lớn hơn | 0 | 0 | 0,5 |
| Mốc sương, cấp bệnh [a], không lớn hơn | 1 | 3 | 3 |
| Chú thích: a: cấp 1 không nhiễm bệnh, cấp 3:<20% diện tích thân lá nhiễm bệnh | | | |

**2.2. Các chỉ tiêu chất lượng củ giống khoai tây**

Củ giống khoai tây phải đảm bảo các chỉ tiêu chất lượng theo qui định ở Bảng 2.

**Bảng 2 – Tiêu chuẩn chất lượng củ giống**

| Chỉ tiêu, đơn vị tính | Siêu nguyên chủng | Nguyên chủng | Xác nhận |
|---|---|---|---|
| 1. Bệnh vi rút, % số củ, không lớn hơn | 5 | 8 | - |
| 1. Bệnh thối khô *(Fusarium* spp.*)*, bệnh thối ướt (*Sclerotium rolfsii)*, % số củ, không lớn hơn | 0 | 1,0 | 1,5 |
| 3. Rệp sáp (*Pseudococcus citri* Russo*)*, số con sống/ 100 củ, không lớn hơn | 0 | 0 | 2 |
| 4. Củ xây xát, dị dạng, % số củ, không lớn hơn | 2 | 2 | 5 |
| 5. Củ khác giống có thể phân biệt được, % số củ, không lớn hơn | 0 | 0,5 | 2,0 |
| 6. Củ có kích thước nhỏ hơn 30mm, % số củ, không lớn hơn | - | - | 5 |

## III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

### 3.1. Phương pháp kiểm định

3.1.1. Các chỉ tiêu chất lượng ruộng giống khoai tây quy định tại Mục 2.1 của Quy chuẩn kỹ thuật này được xác định theo TCVN 8550:2011 *Giống cây trồng - Phương pháp kiểm định ruộng giống.*

3.1.2. Số lần kiểm định: ít nhất 3 lần tại các thời điểm:

- Lần 1: Sau khi trồng 30 ngày;
- Lần 2: Sau khi trồng 45 ngày;
- Lần 3: Trước khi thu hoạch từ 5 ngày đến 7 ngày.

### 3.2. Phương pháp kiểm nghiệm

3.2.1. Lấy mẫu lô giống củ khoai tây theo TCVN 8549:2011 *Giống khoai tây - Phương pháp kiểm nghiệm củ giống*.

3.2.2. Các chỉ tiêu chất lượng củ giống khoai tây quy định tại Mục 2.2 của Quy chuẩn kỹ thuật này được xác định theo TCVN 8549:2011 *Củ giống khoai tây - Phương pháp kiểm nghiệm*.

## IV. QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

4.1. Việc chứng nhận và công bố hợp quy đối với chất lượng củ giống khoai tây thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chứng nhận và công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

4.2. Việc kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm về chất lượng củ giống khoai tây theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chứng nhận và công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp luật hiện hành.

## V. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC CÁ NHÂN

5.1. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh củ giống khoai tây phải công bố tiêu chuẩn áp dụng và không được trái với quy định tại Mục II của Quy chuẩn này; thực hiện việc chứng nhận và công bố hợp quy theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chứng nhận và công bố chất lượng giống cây trồng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật.

5.2. Tổ chức, cá nhân phân phối, bán lẻ củ giống khoai tây phải đảm bảo chất lượng phù hợp với quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật này.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

6.1. Cục Trồng trọt có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra thực hiện Quy chuẩn này. Căn cứ yêu cầu quản lý củ giống khoai tây, Cục Trồng trọt có trách nhiệm kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quy chuẩn này.

6.2. Trong trường hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn viện dẫn hoặc hướng dẫn quy định tại Quy chuẩn này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.